

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HSST

Ngày: 29/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Trâm

Bà Lê Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly là thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Triệu Văn T, sinh năm 1960 tại: Phú Thọ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn L 3, xã Đình L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn Th và bà Trần Thị Th (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Thanh T và 03 người con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: ông Hoàng Ngọc Tr, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu 5, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh K' Br (tên gọi khác K' T), sinh năm 1986; địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

- Ông Chủ Thái H, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn T2, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02-7-2018, Triệu Văn T thuê K' Br (*Tên gọi khác K' T*), sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đến vườn trồng cây gỗ thông thuộc Tiểu khu 648A, xã , huyện D, tỉnh Lâm Đồng của ông Hoàng Ngọc Tr, sinh năm 1976, trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (*đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tặng cho hợp pháp cho ông Trung*) để cưa hạ cây thông nhằm mục đích lấy đất trồng cỏ nuôi bò. Triệu Văn T đưa cho K' Br 01 máy cưa xăng rồi dẫn K' Br đi chỉ các cây thông phải cưa hạ, sau đó K' Br cưa đứt các gốc cây mà T chỉ để cho cây đổ xuống, cứ như thế trong chiều ngày 02-7-2018 và sáng ngày 03-7-2018, Triệu Văn T đã chỉ cho K' Br cưa hạ 148 cây thông được trồng trên diện tích 1.363m² của ông Tr. (BL: 21-23, 32-44, 167-194)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 327/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D xác định giá trị tài sản thiệt hại của 148 cây thông trên diện tích đất 1.363m² có giá trị là 13.678.000 đồng. (BL: 50-71)

Ngày 28/8/2018, Cơ quan điều tra có Quyết định trưng cầu định giá lại tài sản do người bị hại ông Tr không đồng ý kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D. Tại thông báo Kết luận định giá tài sản số: 649/TB-HĐĐG ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng xác định: 148 cây thông mà Triệu Văn T thuê K' Br cưa hạ không bị thiệt hại về môi trường mà chỉ bị thiệt hại về cây trồng là 3.236.000 đồng. (BL: 72-82).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, Triệu Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đã khắc phục hậu quả thiệt hại tài sản do hành vi phạm tội của mình gây ra, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định tổng số cây thông bị cưa hạ là 430 cây trên tổng diện tích là 5.174m² của ông Hoàng Ngọc Tr. Tuy nhiên quá trình điều tra Triệu Văn T chỉ thừa nhận thuê K' Br cưa hạ 148 cây trên diện tích là 1.363m², qua đấu tranh làm việc thì K' Br cũng xác định chỉ cưa hạ 148 cây trên diện tích là 1.363m² do Triệu Văn T chỉ mà thôi. Còn đối với 282 cây thông bị cưa hạ trên diện tích 3.811m² ở khu vực phía dưới đã bị cưa hạ từ trước, lá cây đã chuyển sang màu vàng úa là do ai cưa hạ thì Triệu Văn T và K' Br không biết, quá trình điều

tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người biết việc, lấy mẫu giám định để xác định xem có phải do cùng một cửa máy của Triệu Văn T cửa hạ hay không nhưng tại Kết luận giám định số: 1442/GĐ-PC54 ngày 27/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận là không xác định được có do cùng một cửa thu giữ của Triệu Văn T cửa hạ hay không và cũng không xác định là ai đã cửa hạ nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Triệu Văn T đối với 282 cây thông trên diện tích 3.811m² ở phía dưới. (BL:85-89)

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Triệu Văn T: 01 điện thoại Nokia màu đen có số Imei: 359034040883023; 01 xe máy hiệu Angel biển số 49V1-9546 không có giấy đăng ký; 01 máy cửa cầm tay màu đỏ hiệu Kamatsu-G310 có lưỡi cửa dài 40cm, rộng 08cm; 01 sổ hộ khẩu, 01 chứng minh nhân dân mang tên Triệu Văn T. Hiện Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã trả cho Triệu Văn Túc 01 xe máy hiệu Angel biển số 49V1-9546 (*Đã tra cứu là xe do Triệu Văn T đứng tên trong giấy đăng ký nhưng đã bị mất*), 01 sổ hộ khẩu, 01 chứng minh nhân dân mang tên Triệu Văn T.

Thu giữ của K' Br 01 điện thoại hiệu Land-Rower màu xanh có số Imei: 356233910015137; 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu mang tên K' Br, hiện đã trả lại cho K' Br. (BL: 45, 46, 46a)

Tiến hành thu giữ tại hiện trường: 04 mẫu vật là đoạn gỗ thông và mặt cửa đựng trong 04 túi nilong. (BL: 32-33, 49)

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen có số Imei: 359034040883023; 01 máy cửa cầm tay màu đỏ hiệu Kamatsu-G310 có lưỡi cửa dài 40cm, rộng 08cm; 04 mẫu vật là đoạn gỗ thông và mặt cửa đựng trong 04 túi nilong cần chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện D để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án sau này.

Đối với 430 cây thông bị cửa đổ nằm tại hiện trường vụ án, quá trình khám nghiệm đã giao cho người bị hại quản lý và đến ngày 30/10/2018 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho người bị hại là anh Hoàng Ngọc Tr. (BL: 18)

Về trách nhiệm dân sự: ông Hoàng Ngọc Tr không yêu cầu bồi thường cụ thể bao nhiêu mà chỉ đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Triệu Văn T đã nộp số tiền 3.236.000 đồng khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai thu tiền số 0002016 ngày 24-12-2018.

Tại bản Cáo trạng số 06/Ctr-VKS ngày 04 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố:

Triệu Văn Túc về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn T thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như bản Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ Khoản 1 Điều 178; Điều 36; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi của bị cáo 282 cây thông trên diện tích 3.811m² ở khu vực đất thuộc quyền sử dụng của người bị hại tại Tiểu khu 648A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Xác định giá trị thiệt hại của cây thông bị chặt hạ theo giá thị trường, xem xét về sự ăn năn hối cải của bị cáo Triệu Văn T khi thực hiện hành vi phạm tội và đề nghị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Triệu Văn T nhận thức hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Triệu Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ diện tích và cây trồng gắn liền trên đất thuộc Tiểu khu 648A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng không phải thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của bị cáo. Tuy nhiên, ngày 02-7-2018 và ngày 03-7-2018 bị cáo thuê anh K' Br (Tên gọi khác K' T) sử dụng máy cưa tay để chặt hạ 148 cây thông trên diện tích đất 1.363m² trên nhằm mục đích lấn chiếm đất để trồng cỏ nuôi bò. Qua xác minh thể hiện diện tích đất 1.363m² thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Hoàng Ngọc Tr, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu 5, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2005. Theo Kết luận định giá lại tài sản số: 649/TB-HĐĐG ngày 29 tháng

10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng thì giá trị thiệt hại của 148 cây thông là 3.236.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật của nhà nước, gây ảnh hưởng đến chính sách khuyến khích chăm sóc, bảo vệ và trồng rừng tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham lam, tư lợi mà cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt thể hiện qua việc không có tiền án tiền sự, chỉ nhất thời phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trên cơ sở kết luận định giá tài sản với số tiền 3.236.000 đồng (*Tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D*). Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, vì vậy không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ đáp ứng công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, để đảm bảo tính giáo dục và răn đe thì trong giai đoạn chấp hành án cần khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo để sung quỹ nhà nước. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định hàng tháng mà mức thu nhập bình quân như các lao động làm nông khác, vậy nên áp dụng mức thu nhập trung bình của người làm nông trên địa bàn huyện Di Linh khoảng 3.500.000 đồng – 4000.000 đồng/tháng để làm căn cứ khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền cụ thể là bao nhiêu mà chỉ đề nghị xác định giá trị tài sản thiệt hại theo giá thị trường. Căn cứ Kết luận định giá lại tài sản số: 649/TB-HĐĐG ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng giá trị thiệt hại của 148 cây thông là 3.236.000 đồng, vì vậy cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền này cho bị hại là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng. Vật chứng chuyển sang chi Cụng thi hành án ngày 07-01-2019 bao gồm:

01 (Một) điện thoại màu đen, hiệu Nokia, đã qua sử dụng, màn hình bẻ imei 359034040883023 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

01 (Một) máy cưa cầm tay hiệu Komatsu-G310, lưỡi cưa dài 40x 8cm, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) thuộc quyền sử dụng của ông Chủ Thái H, khi bị cáo mượn máy cưa chỉ nói sử dụng để cưa cây cà phê nên ông H không biết bị cáo sử dụng để cưa hạ cây thông, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu là ông H.

04 (Bốn) mẫu vật là đoạn gỗ thông và mặt cưa. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy,

[8] Đối với việc người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi hủy hoại 282 cây thông bị cưa hạ trên diện tích 3.811m² ở khu vực đất thuộc quyền sử dụng của người bị hại. Quá trình điều tra Triệu Văn T chỉ thừa nhận thuê K' Br cưa hạ 148 cây trên diện tích là 1.363m², qua đấu tranh làm việc thì K' Br cũng xác định chỉ cưa hạ 148 cây trên diện tích là 1.363m². Còn đối với 282 cây thông bị cưa hạ trên diện tích 3.811m² ở khu vực phía dưới đã bị cưa hạ từ trước, lá cây đã chuyển sang màu vàng úa là do ai cưa hạ thì Triệu Văn T và K' Br không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người biết việc, lấy mẫu giám định để xác định xem có phải do cùng một cưa máy của Triệu Văn T cưa hạ hay không thì tại Kết luận giám định số: 1442/GĐ-PC54 ngày 27/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận là không xác định được có do cùng một cưa thu giữ của Triệu Văn T cưa hạ hay không; không xác định là ai đã cưa hạ nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Triệu Văn T đối với 282 cây thông trên diện tích 3.811m² phía dưới. Do chưa xác định được đối tượng cưa hạ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp. Do đó, yêu cầu của người bị hại là không có cơ sở để chấp nhận.

[9] Về việc định giá tài sản: Theo kết luận định giá tài sản số: 327/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh xác định giá trị tài sản thiệt hại của 148 cây thông trên diện tích đất 1.363m²

có giá trị là 13.678.000 đồng. Do người bị hại không đồng ý với kết quả định giá này, có yêu cầu định giá lại, Cơ quan điều tra đã có Văn bản yêu cầu Hội đồng định giá cấp trên định giá lại. Theo Kết luận định giá lại tài sản số: 649/TB-HĐĐG ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng giá trị thiệt hại của 148 cây thông là 3.236.000 đồng. Sau khi có kết luận định giá lại, Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá cho bị hại, tuy nhiên người bị hại không có đơn yêu cầu định giá lại mà chỉ nêu chung chung trong biên bản ghi lời khai đề nghị xác định lại giá.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại đề nghị xác định giá trị thiệt hại của 148 cây thông bị chặt hạ theo giá thị trường là không có cơ sở xem xét. Bởi lẽ, việc định giá lại tài sản được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục và đầy đủ thành phần tham gia theo quy định pháp luật về định giá tài sản, Kết luận định giá lại tài sản không mâu thuẫn so với kết luận định giá lần đầu đến mức làm giảm nhẹ hoặc tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vậy nên, cần lấy Kết luận định giá lại làm căn cứ giải quyết vụ án.

[10] Đối với anh K' Br là người đã trực tiếp cầm cưa để cưa hạ 148 cây thông trên diện tích 1.363m², nhưng khi thuê Triệu Văn T nói rằng đất của T, cứ cưa đi có gì Túc chịu trách nhiệm nên K' Br mới đồng ý cưa; do đó Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với K' Br là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; Điều 36; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”. Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Triệu Văn Túc cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo Triệu Văn T tương ứng số tiền 400.000 đồng/tháng để sung quỹ nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Triệu Văn T có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại ông Hoàng Ngọc Tr số tiền 3.236.000 đồng. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền 3.236.000 đồng bị cáo Triệu Văn T đã tạm nộp theo biên lai thu số 0002018 ngày 27-12-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên: Trả lại cho bị cáo Triệu Văn T 01 (Một) điện thoại màu đen, hiệu Nokia, đã qua sử dụng, màn hình bề imei 359034040883023 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); Trả lại cho ông Chủ Thái H 01 (một) máy cưa cầm tay hiệu Komatsu-G310, lưỡi cưa dài 40x 8cm, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); Tịch thu tiêu hủy 04 (Bốn) mẫu vật là đoạn gỗ thông và mặt cưa. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-01-2019)*

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Triệu Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ được kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Hoàn